

Bản án số: 235/2020/HSST
Ngày 26 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Phan Thị Nga**

Bà Vũ Thị Dung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phan Lan Hương** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: **Ông Lê Việt Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 241/2020/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thu H**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1986; HKTT: 19 YT, phường HG, quận HK, Hà Nội; Chỗ ở: Lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Phạm Trắc S; Họ tên Mẹ: Chu Thị Thu H. Bị cáo có 02 con sinh năm 2004 và 2005; TATS: 05 tiền án:

Ngày 27/11/2007, Tòa án nhân dân quận HM xử phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (AS : 404/2007/HSST) – đã được xóa án tích. Ngày 26/02/2008, Tòa án nhân dân quận HK xử phạt 40 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (AS : 75/2008/HSST) – đã được xóa án tích. Ngày 17/3/2011, Tòa án nhân dân quận BĐ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (AS : 35/2011/HSST) – đã được xóa án tích. Ngày 29/6/2012, Tòa án nhân dân quận CG xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (AS : 214/2012/HSST). Ra trại : 25/12/2012 – *chưa xóa án tích*. Ngày 20/9/2013, Tòa án nhân dân quận BĐ xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (AS : 256/2013/HSST). Ra trại ngày 11/4/2019 – *chưa xóa án tích*. Tạm giữ: 05/8/2020; Tạm giam: 14/8/2020; Số giam: 4160V1/M2. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Ngô Quốc A, sinh năm: 1999. HKTT và nơi ở: Số 34 HT, phường HB, quận HK. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/7/2020, anh Ngô Quốc A (sinh năm: 1999; HKTT: 34 HT, phường HB, quận HK, Hà Nội) đến trụ sở công an phường HB trình báo: Khoảng 20h cùng ngày, anh Quốc A để 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Vino 50cc màu nâu trắng (biển kiểm soát: 29AA – 489.60) tại vỉa hè trước cửa số 34 HT, quên không rút chìa khóa. Đến 30 phút sau quay ra, chiếc xe trên bị mất trộm.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/8/2020, công an phường HB nhận được tin báo của ông Lê Minh Ch (sinh năm: 1977; trú tại: 103 tổ 19 PT, phường PT, HK, Hà Nội; chú của anh Quốc A) phát hiện bà Chu Thị Thu H (sinh năm: 1962; HKTT: 19 YT, phường HG, HK, Hà Nội) đang điều khiển chiếc xe máy của Quốc A bị mất trộm. Tổ công tác phường HB đã lập biên bản, đưa bà H cùng tang vật về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra, bà H khai chiếc xe trên là do Phạm Thu H (con gái bà Hà) mang về cất tại nhà.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/8/2020, Phạm Thu H đến trụ sở công an quận HK đầu thú, khai nhận sự việc như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, H điều khiển xe máy Honda SCR màu trắng (biển kiểm soát: 30F8 – 8055) đến khu vực HT, quận HK, Hà Nội gặp Đỗ Cao D (sinh năm: 1971; HKTT: 29/26 ND, PX, BĐ, Hà Nội). Tại đây, cả hai thấy 01 xe máy Yamaha Vino 50cc màu nâu trắng (biển kiểm soát: 29AA - 499.60) chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa đang dựng ở vỉa hè trước cửa số 34 HT nên bàn nhau trộm cắp. H tiến đến gần xe của anh Quốc A dựng trên vỉa hè, còn D mang xe đạp điện của D đi cất. Trong lúc chờ D, H đã dắt xe Yamaha Vino của anh Quốc A xuống lòng đường, mở khóa thì có tiếng báo động nên H tắt đi. Tiếp đó, H điều khiển xe SCR của H dựng ở ngã tư HT - HB rồi đi bộ quay lại 34 HT đợi D. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, D (sử dụng số điện thoại: 0846810799) gọi điện cho H (số điện thoại: 0342375409) nói trộm xe dắt ra ngã tư HT – HB. H đã dắt chiếc xe Yamaha Vino (biển kiểm soát: 29AA - 499.60) đến điểm hẹn đưa cho D điều khiển. Do xe không nổ máy được nên H điều khiển xe SCR đi sau đẩy xe trộm cắp được về nhà D tại 29/26 ND, phường PX, quận BĐ, Hà Nội cất giấu. Ngày 31/7/2020, H gặp D và đề nghị trả 3.000.000 đồng để lấy lại chiếc xe trên, D đồng ý. Ngày 02/8/2020, H đưa trước cho D 1.700.000 đồng và mang xe Yamaha Vino 50cc trộm cắp được về nhà tại số 10 ngõ 125 NT, YP, TH, Hà Nội. Sau đó, bà Chu Thị Thu H sử dụng xe bị phát hiện như nêu trên.

Thu giữ của Phạm Thu H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V3 màu trắng đã qua sử dụng, kèm sim số 0342375409; 01 xe máy Honda SCR màu trắng đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 30F8 – 8055.

Tại bản kết luận định giá số 263/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Hoàn

Kiểm kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Vino 50cc màu nâu trắng, biển kiểm soát: 29AA – 499.60 (đã qua sử dụng) có trị giá 50.000.000 đồng.

Anh Ngô Quốc A khai với nội dung như nêu trên. Ngày 05/9/2020, Cơ quan điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã tiến hành trao trả cho anh Quốc A 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Vino 50cc màu nâu trắng, biển kiểm soát: 29AA – 499.60; sau khi nhận xe, anh Quốc A không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Về đối tượng Đỗ Cao D: hiện không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm, hiện chưa làm rõ việc D bàn bạc trộm cắp tài sản cùng H; hình ảnh camera thu giữ được xác định Phạm Thu H điều khiển xe máy Honda SCR (biển kiểm soát: 30F8 – 8055) đẩy xe máy Yamaha Vino 50cc màu trắng nâu (biển kiểm soát: 29AA – 499.60) do 01 nam thanh niên điều khiển, không nhìn rõ mặt đối tượng; xác minh số điện thoại 0846810799: không đăng ký chủ thuê bao nên chưa đủ căn cứ xác định Đỗ Cao D là đối tượng đồng phạm với Phạm Thu H. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra quyết định tách rút tài liệu đối với Dũng để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Honda SCR màu trắng, biển kiểm soát: 30F8 – 8055: chủ đăng ký xe là anh Hà Anh V (sinh năm: 1981; trú tại: 10/214 TK, phường TK, quận TH, Hà Nội). Anh V đã bán xe cho bà Chu Thị Thu H. Bà H không biết việc H sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Ngày 29/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã trao trả lại xe cho bà H. Bà H sau khi nhận lại xe không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 232/CT-VKS ngày 06/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Phạm Thu H về tội “Trộm cắp tài sản” qui định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS 2015. Về trách nhiệm dân sự: Không. Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Viettel V3 thu giữ của bị cáo do có liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu tiêu hủy sim điện thoại kèm theo.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu, nói lời sau cùng ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Hoàn Kiếm; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên quận Hoàn Kiếm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, người bị hại xin vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng, kết quả định giá cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 30/7/2020, Phạm Thu H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Vino 50cc màu nâu trắng, biển kiểm soát: 29AA – 499.60 trị giá 50.000.000 đồng của anh Ngô Quốc A tại vỉa hè trước cửa số 34 HT, phường HB, quận HK, Hà Nội.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 29/6/2012, Tòa án nhân dân quận CG xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (AS : 214/2012/HSST). Ra trại : 25/12/2012 chưa được xóa án tích thì ngày 20/9/2013, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân quận BD xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (AS : 256/2013/HSST). Ra trại ngày 11/4/2019- án tích chưa được xóa, lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự,

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Vino 50cc màu nâu trắng (biển kiểm soát: 29AA – 489.60) chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị M (sinh năm: 1966, HKTT và nơi ở: Số 34 HT, phường HB, quận HK) là mẹ đẻ anh Ngô Quốc A. Bà M có lời khai đã cho anh Quốc A để sử dụng. Anh Quốc A đã nhận được tài sản là 01 chiếc xe máy trên không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về các vấn đề khác:

- Về đối tượng Đỗ Cao D: Hiện không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm, hiện chưa làm rõ việc D bàn bạc trộm cắp tài sản cùng H; hình ảnh camera thu giữ được xác định Phạm Thu H điều khiển xe máy Honda SCR (biển kiểm soát: 30F8 – 8055) đẩy xe máy Yamaha Vino 50cc màu trắng nâu (biển kiểm soát: 29AA – 499.60) do 01 nam thanh niên điều khiển, không nhìn rõ mặt đối tượng; xác minh số điện thoại 0846810799: không đăng ký chủ thuê bao nên chưa đủ căn cứ xác định Đỗ Cao D là đối tượng đồng phạm với Phạm Thu H. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra quyết định tách rút tài liệu đối với D để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với chiếc xe máy Honda SCR màu trắng, biển kiểm soát: 30F8 – 8055: chủ đăng ký xe là anh Hà Anh V (sinh năm: 1981; trú tại: 10/214 TK, phường TK, quận TH, Hà Nội). Anh V đã bán xe cho bà Chu Thị Thu H. Bà H không biết việc H sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Ngày 29/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã trao trả lại xe cho bà H. Bà H sau khi nhận lại xe không có yêu cầu gì khác nên không xét.

- Về chiếc điện thoại Viettel V3 màu trắng, có số IMEI: 864995023261619 đã qua sử dụng có lắp sim số: 0342375409, H sử dụng để liên lạc bàn bạc việc trộm cắp có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại và tiêu hủy sim điện thoại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Phạm Thu H **38 (ba tám)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/8/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: không

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Viettel V3 màu trắng, có số IMEI: 864995023261619 đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại đã cũ.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20/11/2020 giữa Công an Quận Hoàn Kiếm và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hoàn Kiếm.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hồng Hạnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA